

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày, ... tháng... năm 202...

HỢP ĐỒNG CHUYỂN ĐỔI
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT NÔNG NGHIỆP

I. PHẦN GHI CỦA CÁC BÊN CHUYỂN ĐỔI

Hôm nay, ngày tháng năm, tại chúng tôi gồm:

Bên A:

Ông:

Sinh năm:

CMND/CCCD số: do cấp ngày

Thường trú tại:

Cùng vợ là bà:

Sinh năm:

CMND/CCCD số: do cấp ngày

Thường trú tại:

Bên B:

Ông:

Sinh năm:

CMND/CCCD số: do cấp ngày

Thường trú tại:

Cùng vợ là bà:

Sinh năm:

CMND/CCCD số: do cấp ngày

Thường trú tại:

Điều 1**ĐỐI TƯỢNG CHUYỂN ĐỔI**

Các bên tự nguyện giao kết Hợp đồng này để thực hiện việc chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp với thông tin cụ thể về thửa đất như sau:

1.1. Thửa đất của bên A

- Diện tích đất chuyển đổi:
- Loại đất:
- Thửa số:
- Tờ bản đồ số:
- Thời hạn sử dụng đất còn lại:
- Được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số:....ngày... tháng.... năm....

1.2. Thửa đất của bên B

- Diện tích đất chuyển đổi:
- Loại đất:
- Thửa số:
- Tờ bản đồ số:
- Thời hạn sử dụng đất còn lại:
- Được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số:....ngày... tháng.... năm....

Điều 2**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN*****2.1. Quyền của các bên chuyển đổi***

- Yêu cầu giao quyền sử dụng đất theo đúng diện tích, loại đất, vị trí và tình trạng như thoả thuận;
- Có quyền yêu cầu giao toàn bộ giấy tờ hợp pháp về quyền sử dụng đất;

- Được sử dụng đất theo đúng mục đích, đúng thời hạn và các quyền khác theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành.

2.2. Nghĩa vụ của các bên chuyển đổi

- Chuyển giao quyền sử dụng đất cho nhau theo đúng diện tích, loại đất, vị trí và tình trạng như đã thỏa thuận;

- Phải chuyển giao toàn bộ giấy tờ về quyền sử dụng đất được chuyển đổi;

- Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định (nếu có);

- Phải đăng ký biến động tại cơ quan đăng ký đất đai theo đúng quy định;

- Thanh toán tiền chênh lệch (nếu có).

Điều 3

PHẠT VI PHẠM

Sau khi hợp đồng có hiệu lực nếu một bên không thực hiện hoặc thực hiện không đúng hoặc có vi phạm khác theo nội dung mà các bên đã thỏa thuận phải chịu phạt vi phạm hợp đồng với số tiền là triệu đồng, trừ trường hợp bên vi phạm được miễn nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật dân sự.

Điều 4

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp thì các bên cùng nhau thương lượng, hòa giải trên nguyên tắc tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau; trường hợp không giải quyết được thì một trong các bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định.

Điều 5

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những cam đoan sau:

- Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật.

- Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối và không bị ép buộc.

- Đã tìm hiểu rõ tình trạng thực tế của thửa đất.

- Tại thời điểm chuyển đổi thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận, không thể chấp, không bị kê biên để bảo đảm thi hành án, còn thời hạn sử dụng đất, không có tranh chấp.

- Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

Điều 6

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hợp đồng này có hiệu lực ngay sau khi hai bên ký kết.

- Việc thanh toán tiền chênh lệch (nếu có), bàn giao giấy tờ, thửa đất phải được lập thành văn bản, có xác nhận của người làm chứng và chữ ký của hai bên.

- Các bên đã đọc nguyên văn bản Hợp đồng này, hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

Hợp đồng này gồm tờ, ... trang và được lập thành 02 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 01 bản để thực hiện.

Các bên ký dưới đây để làm chứng và cùng thực hiện.

BÊN A

(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên)

II. XÁC NHẬN CỦA UBND CẤP XÃ

Nội dung thẩm tra của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.....

- Về giấy tờ sử dụng đất.....

- Về hiện trạng thửa đất.....

- Về điều kiện chuyển đổi.....

Xác nhận được chuyển đổi

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN.....

(ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu)